

## Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

|                |  |
|----------------|--|
| <b>ĐKC 1.1</b> | Chủ đầu tư là: Bệnh viện Từ Dũ   |
| <b>ĐKC 1.3</b> | Nhà thầu: _____ [ <i>ghi tên Nhà thầu trúng thầu</i> ].  |
| <b>ĐKC 1.9</b> | Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: Khoa Dược, Bệnh viện Từ Dũ cơ sở 2, địa chỉ: Đường Lương Văn Nho, xã Cần Giờ, TP. HCM hoặc Khoa Dược, Bệnh viện Từ Dũ, địa chỉ: 284 Cống Quỳnh, Phường Bến Thành, TP. HCM tùy theo tình hình thực tế  |
| <b>ĐKC 2.8</b> | Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:<br>- Biên bản hoàn thiện hợp đồng<br>- Văn bản chấp thuận thay đổi thông tin thuộc trúng thầu (nếu có).  |
| <b>ĐKC 4</b>   | Chủ đầu tư <b>có thể</b> ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.   |
| <b>ĐKC 5.1</b> | Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây:<br>Người nhận: Khoa Dược – Bệnh viện Từ Dũ<br>Địa chỉ: 284 Cống Quỳnh, Phường Bến Thành, TP.HCM<br>Điện thoại: (028)3952.6568-294<br>Fax: _____<br>Địa chỉ email: _____   |
| <b>ĐKC 6.1</b> | - Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng:<br>Nhà thầu phải thực hiện một trong các biện pháp sau đây để bảo đảm trách nhiệm thực hiện hợp đồng:<br>a) Đặt cọc;<br>b) Nộp thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam;<br>c) Nộp giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam.<br>Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14 (a) Chương VIII – Biểu mẫu hợp đồng). |

|                 |   |
|-----------------|---|
|                 | <p>Đối với giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng không quá 1 triệu đồng thì nhà thầu có thể nộp bằng tiền mặt tại phòng Tài chính Kế toán của Chủ đầu tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 03% Giá hợp đồng.</li> <li>- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến sau 30 ngày kể từ ngày hết hiệu lực của hợp đồng. Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải có hiệu lực cho đến khi toàn bộ thuốc được bàn giao và hai bên ký biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.</li> </ul> |
| <b>ĐKC 6.2</b>  | Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 30 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng  |
| <b>ĐKC 7.1</b>  | Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng   |
| <b>ĐKC 7.3</b>  | Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng   |
| <b>ĐKC 8.2</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp</li> <li>- Giải quyết tranh chấp: Khi phát sinh tranh chấp, bên yêu cầu giải quyết tranh chấp gửi văn bản đề nghị giải quyết tranh chấp. Thời gian giải quyết tranh chấp là 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, nếu trong thời gian này hai bên không thỏa thuận được thì một trong các bên gửi đơn khiếu kiện giải quyết tranh chấp ra Tòa án Kinh tế - Tòa án Nhân dân thành phố để giải quyết, chi phí do bên có lỗi chịu.</li> </ul>           |
| <b>ĐKC 10</b>   | <p>Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc: Hóa đơn thuốc, phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng theo quy định (<i>khi bệnh viện yêu cầu</i>), biên bản giao nhận thuốc (<i>nếu có</i>).</p> <p>Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.</p> <p>Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>                      |
| <b>ĐKC 12</b>   | Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định  |
| <b>ĐKC 13.1</b> | Giá hợp đồng: ____ [ <i>ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng</i> ].  |

|                        |  |
|------------------------|--|
| <p><b>ĐKC 14</b></p>   | <p>Điều chỉnh thuế: được phép</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>   |
| <p><b>ĐKC 15.1</b></p> | <p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.</li> <li>- Điều kiện thanh toán: Thuốc y tế được xem là đủ điều kiện thanh toán khi đã được giao cho bệnh viện, được kiểm tra đạt chất lượng và được cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ, hợp pháp.</li> <li>- Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày nhất định kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng quy định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu.</li> </ul>  |
| <p><b>ĐKC 19</b></p>   | <p>Đóng gói thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuốc phải được đóng gói, bảo quản theo đúng quy cách và yêu cầu của nhà sản xuất theo đúng danh mục ghi trong hợp đồng.</li> <li>- Thuốc phải được đóng gói đúng yêu cầu (nguyên đai, kiện, hộp với hàng chẵn kiện); còn nguyên nhãn mác (không được cạo, sửa, tẩy xóa) để tránh hư hỏng, nhầm lẫn trong quá trình vận chuyển đến địa chỉ giao nhận cuối cùng.</li> <li>- Với các thuốc lẻ (không đủ kiện đóng thùng), nhà thầu cần đóng gói theo đúng nguyên tắc GDP khi giao nhận, vận chuyển</li> </ul>  |
| <p><b>ĐKC 20</b></p>   | <p>Nội dung bảo hiểm: Nhà thầu có thể mua bảo hiểm thuốc y tế cung cấp theo hợp đồng bằng đồng tiền có thể tự do chuyển đổi để được bảo hiểm đầy đủ, bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình sản xuất, vận chuyển, lưu kho và giao hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu chịu trách nhiệm bồi thường các mất mát, tổn thất, hỏng, vỡ trong quá trình sản xuất, vận chuyển, lưu kho và giao hàng;</li> <li>- Trong trường hợp xảy ra sự cố nguy hại đến người bệnh do sử dụng thuốc của nhà thầu cung cấp thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường về vật chất và tinh thần cho người bệnh theo sự thỏa thuận giữa chủ đầu tư, nhà thầu với người bệnh.</li> </ul> |
| <p><b>ĐKC 21</b></p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu về vận chuyển thuốc:</li> <li>+ Thuốc y tế phải được giao tại Khoa Dược, Bệnh viện Từ Dũ cơ sở 2,</li> </ul>  |

|                        |   |
|------------------------|---|
|                        | <p>địa chỉ: Đường Lương Văn Nho, xã Cần Giò, TP.HCM hoặc Bệnh viện Từ Dũ, địa chỉ: 284 Cống Quỳnh, Phường Bến Thành, TP.HCM tùy theo tình hình thực tế.</p> <p>+ Thuốc phải đảm bảo điều kiện bảo quản trong quá trình vận chuyển theo quy định hiện hành; giao nhận tại kho khoa Dược của bệnh viện.</p> <p>- Các yêu cầu khác:</p> <p>+ Thuốc phải được cung ứng đầy đủ và kịp thời số lượng hàng hóa trúng thầu theo thời gian thỏa thuận với chủ đầu tư nhưng tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng.</p> <p>+ Thuốc phải được vận chuyển theo đúng điều kiện vận chuyển, bảo quản và phải đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ, tránh đổ, vỡ, hư hỏng. Trong trường hợp thuốc do nhà thầu cung cấp không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, không đạt chất lượng, thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm thu hồi và cung cấp lại thuốc đạt kỹ thuật, chất lượng theo nội dung thông tin E-HSDT và yêu cầu của E-HSMT và phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc.</p> <p>+ Các yêu cầu khác sẽ quy định chi tiết trong Biên bản hoàn thiện hợp đồng.</p> |
| <p><b>ĐKC 22.1</b></p> | <p>Kiểm tra, thử nghiệm thuốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tất cả các mặt hàng thuốc y tế do nhà thầu cung cấp theo hợp đồng mua bán thuốc với bệnh viện phải được kiểm tra trước khi đưa vào sử dụng.</li> <li>- Nội dung kiểm tra: kiểm tra chi tiết từng mặt hàng về chủng loại, số lượng, chất lượng theo đúng các quy định về chuyên môn dược và các yêu cầu liên quan đến đặc tính kỹ thuật của thuốc nêu trong hợp đồng.</li> <li>- Địa điểm: Kho của Khoa Dược - Bệnh viện Từ Dũ.</li> <li>- Cách thức tiến hành kiểm tra: theo quy định về kiểm nhập thuốc hiện hành.</li> <li>- Các yêu cầu khác sẽ quy định chi tiết trong Biên bản hoàn thiện hợp đồng</li> </ul>  |
| <p><b>ĐKC 23</b></p>   | <p>Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100%</p> <p>Mức khấu trừ: 0,1% giá trị trúng thầu bị vi phạm cho mỗi ngày chậm tiến độ.</p> <p>Mức khấu trừ tối đa: 8% giá trị trúng thầu bị vi phạm</p>  |
| <p><b>ĐKC 24.1</b></p> | <p>Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc: sẽ quy định chi tiết</p>  |

|                    |  |
|--------------------|--|
|                    | trong Biên bản hoàn thiện hợp đồng   |
| <b>ĐKC 24.2</b>    | <p>Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên nhưng phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.</li> <li>- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc (nguyên nhân được xác định không do lỗi của bên Mua): <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chủ đầu tư hoặc bên mua thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh;</li> <li>+ Nhà thầu phải tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư hoặc bên mua trong vòng 48 giờ; Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc.</li> </ul> </li> </ul> |
| <b>ĐKC 26.1(d)</b> | <p>Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025.</li> <li>2. Trường hợp Chủ đầu tư có nhu cầu sử dụng vượt quá số lượng thuốc đã ký kết trong hợp đồng, nhà thầu chấp nhận cung cấp vượt số lượng đã ký kết theo tùy chọn mua thêm quy định tại CDNT 34.2 Chương II E-HSMT với số lượng thuốc mua thêm không vượt 30% của số lượng thuốc tương ứng nêu trong hợp đồng.</li> </ol>  |
| <b>ĐKC 27.4</b>    | Các trường hợp khác: sẽ quy định chi tiết trong Biên bản hoàn thiện hợp đồng   |
| <b>ĐKC 28.1(d)</b> | Các hành vi khác: sẽ quy định chi tiết trong Biên bản hoàn thiện hợp đồng  |

